

Số: ~~776~~ /QĐ-ĐHNLBG-ĐT

Bắc Giang, ngày ~~29~~ tháng ~~10~~ năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận trúng tuyển liên thông trình độ đại học
hình thức chính quy và vừa làm vừa học đợt tháng 10 năm 2021**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG - LÂM BẮC GIANG

Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 4663/QĐ-BNN-TCCB ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT và Quyết định số 1805/QĐ-BNN-TCCB ngày 20/5/2019 sửa đổi các Khoản 3, 4, 5 (Điều 3) Quyết định số 4663/QĐ-BNN-TCCB ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-ĐHNLBG ngày 08/5/2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang về việc ban hành Quy định tuyển sinh, đào tạo liên thông trình độ đại học;

Căn cứ biên bản của Hội đồng tuyển sinh ngày 28/10/2021 về việc xét công nhận trúng tuyển liên thông trình độ đại học đợt tháng 10 năm 2021;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển sinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông trình độ đại học hình thức chính quy và vừa làm vừa học đợt tháng 10 năm 2021.

(Có danh sách thí sinh theo ngành và hình thức đào tạo kèm theo).

Điều 2. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 
- BGH, CT HĐT;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**


Mai Thị Huyền

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC
HÌNH THỨC CHÍNH QUY VÀ VỪA LÀM VỪA HỌC ĐỢT THÁNG 10 NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số: **446** /QĐ-ĐHNLBG-ĐT ngày **29** tháng **10** năm 2021
của Hiệu trưởng trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang)

TT		Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Điểm xét tuyển	Ngành đăng ký xét	Hình thức đăng ký xét tuyển
1. Liên thông Cao đẳng - Đại học								
1	1	Phùng Thị Hải Vân		10/08/1995	Nữ	8.2	Kế toán	Chính quy
2	2	Hồ Thị Cẩm Vân		10/06/1992	Nữ	8.1	Kế toán	VLVH
3	3	Đỗ Hoài Thơ		27/07/1993	Nữ	8.0	Kế toán	Chính quy
4	4	Đỗ Thị Thùy		05/11/1999	Nữ	7.8	Kế toán	Chính quy
5	5	Đặng Văn Hồi		06/11/1981	Nam	7.2	Kế toán	Chính quy
6	6	Nguyễn Hoàng Trúc Can		24/10/1988	Nam	7.1	Kế toán	VLVH
7	7	Nguyễn Thị Hương		07/09/1986	Nữ	7.1	Kế toán	Chính quy
8	8	Lê Thị Huệ		28/05/1985	Nữ	6.8	Kế toán	Chính quy
9	9	Nguyễn Thị Tiên		19/11/1991	Nữ	6.7	Kế toán	Chính quy
10	10	Giáp Thị Thuý Hằng		04/11/1987	Nữ	6.6	Kế toán	Chính quy
11	11	Nguyễn Xuân Thủy		14/10/1971	Nữ	6.5	Kế toán	Chính quy
12	12	Phạm Thị Ngọc		02/03/1989	Nữ	6.1	Kế toán	VLVH
13	13	Châu Thị Kiều Thắm		30/10/1982	Nữ	6.0	Kế toán	VLVH
2. Liên thông trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học								
14	1	Thân Thị Hân		24/09/1989	Nữ	7.8	Kế toán	Chính quy
15	2	Lương Thuý Linh		04/04/1995	Nữ	7.7	Kế toán	Chính quy
16	3	Phạm Thị Ngọc Lan		08/09/1995	Nữ	7.7	Kế toán	Chính quy
17	4	Nguyễn Thị Thu Hương		21/10/1998	Nữ	7.5	Kế toán	Chính quy
18	5	Hứa Ngọc Ánh		03/12/1997	Nữ	7.1	Kế toán	Chính quy
19	6	Lưu Thị Hà		04/05/1990	Nữ	6.3	Kế toán	Chính quy
3. Liên thông Trung cấp - Đại học								
20	1	Phạm Thị Tuyết Ngân		25/04/1999	Nữ	7.7	Kế toán	VLVH
21	2	Nguyễn Thị Thư		10/04/1982	Nữ	7.5	Kế toán	Chính quy
22	3	Văn Thị Thảo		11/10/1981	Nữ	7.4	Kế toán	Chính quy
23	4	Trương Duy Diệp		21/12/1980	Nam	7.2	Kế toán	Chính quy
24	5	Phạm Thị Mai Hiên		26/06/1980	Nữ	7.2	Kế toán	Chính quy
25	6	Văn Thị Hồng Đào		30/05/1998	Nữ	6.8	Kế toán	Chính quy
26	7	Trịnh Hoàng Lâm		25/08/1990	Nam	6.6	Kế toán	VLVH
27	8	Nguyễn Văn Long		21/02/1986	Nam	6.6	Kế toán	VLVH
28	9	Nguyễn Thị Kim Lợi		11/08/1983	Nữ	6.2	Kế toán	VLVH
29	10	Đào Văn Quyết		12/09/1972	Nam	6.1	Kế toán	Chính quy
30	11	Lê Văn Thắng		20/01/1988	Nam	7.7	Kinh tế	Chính quy
31	12	Ngô Văn Đáng		26/03/1983	Nam	7.5	Kinh tế	Chính quy
32	13	Tường Duy Tuấn		18/08/1986	Nam	7.2	Kinh tế	Chính quy
33	14	Đào Quốc Hội		01/10/1989	Nam	7.1	Kinh tế	Chính quy
34	15	Đào Đình Phúc		23/04/2003	Nam	7.0	Kinh tế	Chính quy
35	16	Lê Thanh Thủy		28/11/1974	Nữ	7.0	Kinh tế	Chính quy

TT		Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Điểm xét tuyển	Ngành đăng ký xét	Hình thức đăng ký xét tuyển
36	17	Phạm Văn	Quynh	15/08/1972	Nam	6.4	Kinh tế	Chính quy
37	18	Đặng Thế	Anh	23/09/1983	Nam	6.0	Kinh tế	Chính quy

(Tổng số 37 thí sinh theo danh sách)